

# Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: **Đỗ Thị Thanh Loan**



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <div><div>Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)</div><div>CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE</div><div>Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam</div><div>MST: 0104918404</div><div>Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)</div><div>5025-WIN HCM 15 Nguyễn Quang Bích</div><div>5025 - WIN HCM 15 Nguyễn Quang Bích</div><div>15 Nguyễn Quang Bích, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh Việt Nam</div><div>2471066866-50251</div></div> | <div><div>Thông tin đơn hàng (Information)</div><div>Số đơn hàng (PO No.)</div><div>Ngày đặt hàng (PO date)</div><div>Nhóm đặt hàng (Purchaser)</div><div>Người đặt hàng (Purchaser)</div><div>Số điện thoại</div><div>Email</div><div>Ngày giao (Delivery Date)</div><div>Ghi chú</div><div>4178227614</div><div>09.10.2025</div><div>101 - T.P tươi sống CB</div><div>Đỗ Thị Thanh Loan</div><div></div><div>loandtt@winmart.masangroup.com</div><div>20.10.2025</div><div></div></div> |
| <div><div>Nhà cung cấp (Supplier): 0002010660</div><div>CTY CP ĐẠI THUẬN PHẦN PHỐI</div><div>59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu,</div></div>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

| Stt<br>(No.)                                    | Tên hàng<br>(Item Description)                    | Mã vạch<br>(Barcode) | Số lượng<br>(Quantity) | ĐVT<br>(Unit) | Đơn giá<br>(Unit Price) | Thành tiền (VND)<br>(Amount) |
|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------|------------------------|---------------|-------------------------|------------------------------|
| 10                                              | 10006158<br>BINGGRAE Kem bánh cá đậu đỏ gói 150ml | 8801104190718        | 18                     | CAI           | 23,000                  | 414,000                      |
| 11                                              | 10006158<br>BINGGRAE Kem bánh cá đậu đỏ gói 150ml | 8801104190718        | 9                      | CAI           | 0                       | 0                            |
| 20                                              | 10334842<br>BINGGRAE Kem bánh cá su kem 150ml     | 8801104942485        | 18                     | CAI           | 24,500                  | 441,000                      |
| 21                                              | 10334842<br>BINGGRAE Kem bánh cá su kem 150ml     | 8801104942485        | 9                      | CAI           | 0                       | 0                            |
| 30                                              | 10006161<br>BINGGRAE Kem dưa lưới cây 80ml        | 8801104122504        | 40                     | CAI           | 18,900                  | 756,000                      |
| 31                                              | 10006161<br>BINGGRAE Kem dưa lưới cây 80ml        | 8801104122504        | 20                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount) |                                                   |                      |                        |               |                         | 1,611,000                    |
| - 5% (VAT)                                      |                                                   |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 8% (VAT)                                      |                                                   |                      |                        |               |                         | 128,880                      |
| - 10% (VAT)                                     |                                                   |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 15% (VAT)                                     |                                                   |                      |                        |               |                         | 0                            |
| Thuế GTGT (VAT Amount)                          |                                                   |                      |                        |               |                         | 128,880                      |
| Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)            |                                                   |                      |                        |               |                         | 1,739,880                    |

**Người lập đơn hàng**  
(Created By)

**Quản lý ngành hàng**  
(Department Manager)

**Quản lý siêu thị**  
(Store Manager)

**Giám đốc cấp 2**  
(Regional Director)

**Nhà cung cấp lưu ý:**

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.